

## I. PHẠM VI KIẾN THỨC

### 1. Đại số:

- Các phép toán trong tập hợp số hữu tỉ: cộng, trừ, nhân, chia, lũy thừa...
- Căn bậc hai số học, giá trị tuyệt đối của một số thực, làm tròn và ước lượng
- Tỷ lệ thức, dãy tỉ số bằng nhau, đại lượng tỉ lệ thuận

### 2. Hình học:

- Hình học trực quan: hình hộp chữ nhật, hình lập phương, lăng trụ đứng
- Góc ở vị trí đặc biệt: góc đối đỉnh, góc kề bù,...
- Tia phân giác của một góc
- Tính chất, dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song. Tiên đề Euclid

## II. BÀI TẬP THAM KHẢO:

### A. Trắc nghiệm:

**Câu 1.** Kết quả của phép tính  $\frac{-6}{7} \cdot \frac{21}{12}$  là:

- A.  $\frac{3}{2}$                       B.  $\frac{-3}{2}$                       C.  $\frac{2}{3}$                       D.  $\frac{-2}{3}$

**Câu 2.** Trong các phân số sau, phân số nào biểu diễn số hữu tỉ  $-\frac{2}{5}$

- A.  $-\frac{4}{15}$                       B.  $\frac{-4}{10}$                       C.  $-\frac{12}{15}$                       D.  $-\frac{12}{20}$

**Câu 3.** Cho  $\frac{x}{21} = \frac{1}{3}$ . Giá trị của x bằng:

- A. 63                      B.  $\frac{1}{7}$                       C. 7                      D. 0,7

**Câu 4.** Số nào sau đây là số vô tỉ:

- A.  $\sqrt{3}$                       B.  $\sqrt{100}$                       C. - 2,(234)                      D.  $\frac{2}{7}$

**Câu 5.** Cho  $x = 6,67254$ . Khi làm tròn với độ chính xác 0,05 thì:

- A.  $x \approx 6,67$                       B.  $x \approx 6,7$                       C.  $x \approx 6,6$                       D.  $x \approx 6,673$

**Câu 6.** Nếu  $\sqrt{x} = 4$  thì  $x = ?$

- A. -2                      B. 2                      C. 16                      D. -16

**Câu 7.** Cho biết y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ 3. Hãy biểu diễn y theo x?

- A.  $y = \frac{-1}{3}x$                       B.  $y = \frac{1}{3}x$                       C.  $y = \frac{3}{x}$                       D.  $y = 3x$

**Câu 8.** Cứ 100 lít nước biển thì cho 2,5kg muối. Hỏi 600 lít nước biển cho bao nhiêu kg muối?

- A. 6kg                      B. 25kg                      C. 60kg                      D. 15kg

**Câu 9.** Cho  $xBy$  có số đo bằng  $60^\circ$ . Góc đối đỉnh với  $xBy$  có số đo là:

- A.  $30^\circ$                       B.  $60^\circ$                       C.  $90^\circ$                       D.  $120^\circ$

**Câu 10** Hai đường thẳng  $xx'$  và  $yy'$  cắt nhau tại điểm O. Hai góc đối đỉnh là:

A. xOy và xOx'

B. xOy và x'Oy'

C. xOy' và yOy'

D. xOx' và yOy'

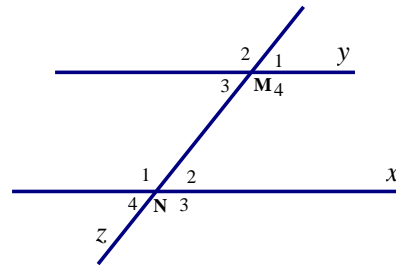
**Câu 11.** Cho hình vẽ bên. Cặp góc so le trong là:

A.  $M_1$  và  $N_4$

B.  $M_4$  và  $N_1$

C.  $M_4$  và  $N_2$

D.  $M_1$  và  $N_2$



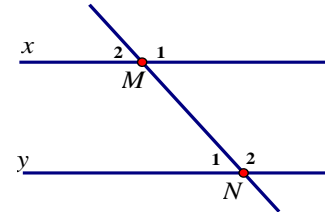
**Câu 12** Cho hình vẽ bên. Biết  $x \parallel y$  và  $M_2 = 35^\circ$ . Tính số đo góc  $N_1$ ?

A.  $N_1 = 35^\circ$

B.  $N_1 = 55^\circ$

C.  $N_1 = 185^\circ$

D.  $N_1 = 145^\circ$



**B. Tự luận:**

**Phần Đại số**

**Bài 1. Thực hiện các phép tính (hợp lí nếu có thể):**

a)  $0,8 - \left(\frac{-2}{7}\right) - \frac{7}{10}$

b)  $\frac{5}{23} + \frac{7}{17} - 0,25 - \frac{5}{23} + \frac{10}{17}$

c)  $\frac{5}{7} \cdot \left(\frac{-3}{11}\right) + \frac{5}{7} \cdot \left(\frac{-8}{11}\right) + 2\frac{5}{7}$

d)  $(-2)^3 + \frac{1}{2} : \frac{1}{8} - 5 + \sqrt{64}$

e)  $\frac{-6}{25} + \left|\frac{-4}{5}\right| - \left|\frac{2}{25}\right|$

f)  $\sqrt{\frac{4}{25}} + \left|\frac{-4}{5}\right| - \frac{9}{5} \cdot \left(\frac{-1}{3}\right)^2 - 0,75$

g)  $\left(\frac{-5}{4}\right)^2 \cdot |0,16| - \sqrt{\frac{4}{81}} : \left|-\frac{16}{9}\right| + (-2018)^0$

**Bài 2. Tìm x, y, z biết:**

a)  $\frac{1}{3}x - 2 = \frac{3}{5}$

b)  $\frac{2}{5} - 3 : x = 2 \cdot \left(\frac{1}{5}\right)^2$

c)  $\left(\frac{-1}{3}\right)^{2x-1} = \frac{-1}{27}$

d)  $(x-3)^2 = 16$

e)  $|x| + \frac{4}{3} = \frac{25}{3}$

f)  $|x+2| = 6$

g)  $17 - \left|\frac{2}{3} - 4x\right| = 9$

h)  $\frac{x}{4} = \frac{16}{128}$

i)  $\frac{3x-1}{8} = \frac{0,5}{2}$

k)  $\frac{x}{2} = \frac{y}{5}$  và  $x + y = -21$

l)  $\frac{x}{5} = \frac{y}{6} = \frac{z}{7}$  và  $x + y + z = 54$

m)  $\frac{x}{5} = \frac{y}{2}$  và  $3x - 2y = 44$

**Bài 3.** Cho tam giác có ba cạnh lần lượt tỉ lệ với 3; 4; 5 và chu vi tam giác là 60cm. Tính độ dài các cạnh của tam giác.

**Bài 4.** Đồng bạch là một loại hợp kim của niken, kẽm và đồng với khối lượng mỗi loại tỉ lệ thuận với 3; 4 và 13. Hỏi cần bao nhiêu kilôgam niken, kẽm và đồng để sản xuất được 240kg đồng bạch?

**Bài 5.** Hướng ứng phát động quyền góp, ủng hộ trẻ em vùng cao của Liên đội; ba lớp 7A, 7B, 7C quyền góp được tổng cộng 240 quyền vở, biết rằng số quyền vở quyền góp được của mỗi lớp lần lượt tỉ lệ với sĩ số học sinh là 40; 38; 42. Hãy tính số quyền vở quyền góp của mỗi lớp.

**Bài 6.** Điểm môn Toán của bạn An trong học kì I như sau:

- Điểm đánh giá thường xuyên (hệ số 1): 7; 9; 8; 10

- Điểm đánh giá giữa kì (hệ số 2): 8,5

- Điểm đánh giá cuối kì (hệ số 3): 9,5

Tính điểm trung bình môn Toán của bạn An trong học kì I và làm tròn kết quả với độ chính xác 0,05

**Phần Hình học**

**Bài 1.** Một bể nước hình hộp chữ nhật có chiều dài 2m ; chiều rộng 1,2 m ; chiều cao 1m.

a/ Tính thể tích của bể

b/ Người ta đổ vào bể 60 thùng nước, mỗi thùng chứa 20 lít nước thì mực nước của bể có chiều cao bao nhiêu?

**Bài 2.** Một cuốn lịch để bàn có dạng hình lăng trụ đứng tam giác có các kích thước như hình vẽ. Tính diện tích bìa xung quanh của cuốn lịch đó.



**Bài 3.** Cho  $\widehat{xOy} = 70^\circ$  và tia  $Oz$  là tia phân giác của góc  $xOy$

a) Tính số đo các góc  $xOz$  và góc  $zOy$

b) Vẽ tia  $Ot$  là tia đối của tia  $Oy$ . Tính số đo góc  $xOt$  và góc  $zOt$

**Bài 4.** Cho  $\widehat{mOn} = 120^\circ$ . Vẽ tia  $Oa$  là tia đối của tia  $Om$

a) Kể tên các cặp góc kề bù

b) Tính số đo góc  $nOa$

c) Gọi  $Ob$  là tia phân giác của góc  $mOn$ . Tính số đo các góc  $mOb$  và góc  $bOa$

**Bài 5.** Cho  $\widehat{xOy} = 100^\circ$ . Vẽ tia  $Oz$  nằm trong góc  $xOy$  sao cho  $\widehat{xOz} = 50^\circ$ .

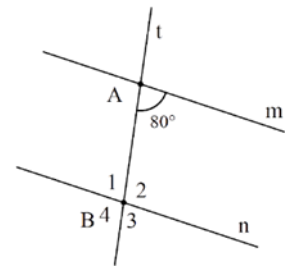
a) Tính số đo góc  $yOz$

b) Chứng minh tia  $Oz$  là tia phân giác của góc  $xOy$

c) Vẽ tia  $Ot$  là tia đối của tia  $Ox$ . Tính số đo góc  $yOt$  và góc  $zOt$

d) Vẽ tia  $Ov$  là tia phân giác của góc  $yOt$ . Chứng minh rằng góc  $zOv$  là góc vuông

**Bài 6.** Cho hình 1, biết hai đường thẳng  $m$  và  $n$  song song với nhau. Tính số đo các  $\widehat{B_1}$ ;  $\widehat{B_2}$ ;  $\widehat{B_3}$ ;  $\widehat{B_4}$

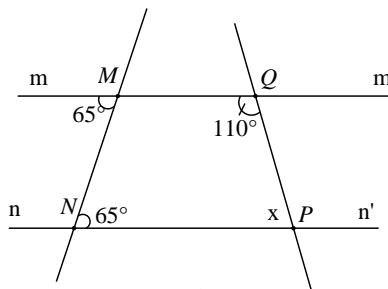


Hình 1

**Bài 7.** Cho hình 2:

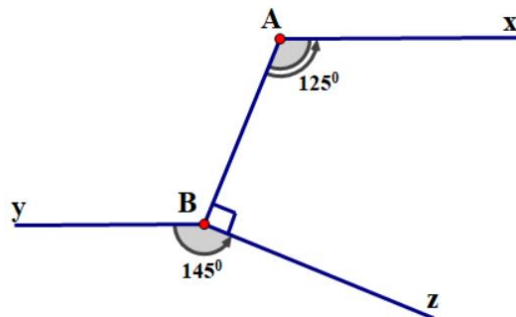
a) Chứng minh:  $mm' \parallel nn'$

b) Tính số đo  $x$



Hình 2

**Bài 8.** Cho hình 3. Chứng minh:  $Ax \parallel By$



Hình 3

**A. NỘI DUNG ÔN TẬP****Chủ đề 2: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin****Bài 4: Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin trên Internet****Chủ đề 3: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số****Bài 5: Ứng xử trên mạng****Chủ đề 4: Ứng dụng của tin học****Bài 6: Làm quen với phần mềm bảng tính****Bài 7: Tính toán tự động trên bảng tính****Bài 8: Công cụ hỗ trợ tính toán****B. CẤU TRÚC ĐỀ THI****50% trắc nghiệm (gồm 20 câu) và 50% tự luận****C. HỆ THỐNG CÂU HỎI ÔN TẬP****I. TỰ LUẬN****Câu 1: Đâu không phải là một mạng xã hội?**

- A. Zalo  
B. Twitter  
C. AVG  
D. Instagram

**Câu 2: Hãy chọn câu đúng trong các câu sau**

- A. Bất cứ độ tuổi nào cũng có thể tham gia mạng xã hội.  
B. Trên mạng xã hội có cả điều đúng và sai, cảnh giác khi giao tiếp qua mạng.  
C. Tất cả các website đều là mạng xã hội.  
D. Tất cả thông tin trên mạng xã hội đều chính xác.

**Câu 3 Phương án nào sau đây không an toàn khi tham gia mạng xã hội?**

- A. Giữ an toàn thông tin cá nhân và gia đình.  
B. Không được một mình gặp gỡ người mà em chỉ mới quen qua mạng.  
C. Im lặng, không chia sẻ với gia đình khi bị đe dọa, bắt nạt qua mạng.  
D. Không chấp nhận các lời mời vào các nhóm trên mạng mà em không biết.

**Câu 4 Em hãy chỉ ra phương án không phải là lợi ích của mạng xã hội**

- A. Giải trí.  
B. Tiếp nhận thông tin một cách nhanh chóng.  
C. Dễ dàng tiếp cận thông tin nguy hiểm, hình ảnh bạo lực.  
D. Kết nối với mọi người mà không cần gặp mặt.

**Câu 5 Mật khẩu mạnh là mật khẩu chứa:**

- A. Chữ cái hoặc chữ số  
B. Chỉ chứa chữ cái  
C. Chữ cái hoặc chữ số hoặc ký tự đặc biệt  
D. Chữ cái, chữ số và ký tự đặc biệt

**Câu 6: Chọn phương án sai**

- A. Thông tin trên mạng là thông tin được chia sẻ cho tất cả mọi người nên em có thể sử dụng tùy ý  
B. Thông tin trên mạng có cả thông tin tốt và thông tin xấu, không nên sử dụng và chia sẻ tùy tiện  
C. Sử dụng và chia sẻ thông tin vào mục đích sai trái có thể phải chịu trách nhiệm trước pháp luật  
D. Đăng và chia sẻ thông tin giả, thông tin cá nhân của người khác, thông tin đe dọa, bắt nạt, lừa đảo, ...

**Câu 7: Để trở thành người giao tiếp và ứng xử có văn hóa trên mạng em không nên làm gì?**

- A. Tuân thủ các quy tắc ứng xử trong cuộc sống thực  
B. Chú ý đến ngữ pháp, dấu câu, chính tả, cách trình bày vấn đề

- C. Tôn trọng quyền riêng tư của người khác
- D. Chia sẻ tất cả mọi thông tin cá nhân của bạn bè mình cho tất cả mọi người

**Câu 8: Hãy chọn phương án đúng: Để tham gia mạng an toàn em nên thực hiện những điều gì?**

- A. Không cung cấp thông tin cá nhân
- B. Không tin tưởng tuyệt đối người tham gia trò chuyện
- C. Sử dụng tài khoản trung lập, không quá đặc biệt
- D. Giao tiếp ngắn gọn, rõ ràng

**Câu 9: Thông tin có nội dung xấu là gì?**

- A. Thông tin khuyến khích sử dụng chất gây nghiện
- B. Thông tin về các tác phẩm, tác giả văn học
- C. Thông tin về ẩm thực Việt Nam
- D. Thông tin quảng bá những di tích lịch sử

**Câu 10: Chọn phương án đúng nhất cho câu hỏi: Thành phần bảng tính có chức năng chính là gì?**

- A. Quản trị dữ liệu
- B. Soạn thảo văn bản và quản trị dữ liệu
- C. Nhập và xử lý dữ liệu dạng bảng
- D. Tính toán các phép tính đơn giản

**Câu 11: Vùng dữ liệu trên bảng tính có hình gì?**

- A. Hình tròn
- B. Hình tam giác
- C. Hình chữ nhật
- D. Hình thoi

**Câu 12: Vị trí giao của một hàng và một cột được gọi là gì?**

- A. Ô
- B. Trang tính
- C. Hộp địa chỉ
- D. Thanh công thức

**Câu 13: Phát biểu nào dưới đây đúng?**

- A. Các hàng của trang tính được đặt tên theo các chữ cái: A, B, C, ...
- B. Các hàng của trang tính được đặt tên theo các số: 1,2,3, ...
- C. Các cột của trang tính được đặt tên theo các số: 1,2,3, ...
- D. Các hàng và cột trong trang tính không có tên.

**Câu 14: Đầu là một vùng dữ liệu?**

- A.  $B10 + C15$
- B.  $B10 : C15$
- C.  $B10 - C15$
- D.  $B10 / C15$

**Câu 15: Khi nhập số vào ô tính thì dữ liệu được tự động**

- A. Căn trái
- B. Căn giữa
- C. Căn phải
- D. Căn đều hai bên

**Câu 16: Khi nhập văn bản vào ô tính thì dữ liệu được tự động**

- A. Căn trái
- B. Căn giữa
- C. Căn phải
- D. Căn đều hai bên

**Câu 17: Công thức được nhập vào ô tính với mục đích gì?**

- A. Căn chỉnh hàng cho đẹp
- B. Để thuận tiện khi nhập dữ liệu
- C. Để tính toán
- D. Để dễ dàng in ấn và lưu trữ

**Câu 18: Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là**

- A. ô đầu tiên tham chiếu tới
- B. dấu ngoặc đơn
- C. dấu nháy
- D. dấu bằng

**Câu 19: Giả sử cần tính tổng giá trị của các ô B2 và E4, sau đó nhân với giá trị trong ô C2. Công thức nào trong số các công thức sau đây là đúng?**

- A.  $=(E4+B2)*C2$
- B.  $(E4+B2)*C2$
- C.  $=C2(E4+B2)$
- D.  $(E4+B2)C2$

**Câu 20: Sắp xếp theo đúng thứ tự các bước nhập công thức vào ô tính**

1. Nhấn Enter
2. Nhập công thức
3. Gõ dấu =
4. Chọn ô tính

- A. 4; 3; 2; 1
- B. 1; 3; 2; 4

- C. 2; 4; 1; 3
- D. 3; 4; 2; 1

**Câu 21: Để tính tổng ta dùng hàm gì?**

- A. Average
- B. Count
- C. Sum
- D. Add

**Câu 22: Ô E11 có công thức = Sum(C3,C5) thì hiển thị kết quả là**

- A. 29
- B. 22
- C. 21
- D. 28

**Câu 23: Để tính tổng các ô từ C3 đến C7, phương án nào sau đây đúng?**

- A. =SUM(C3-C7)
- B. =SUM(C3:C7)
- C. = COUNT(C3:C7)
- D. = COUNT(C3-C7)

**Câu 24: Cho C3=12; C4=15; C5=10; C6=8; C7=20; Công thức =AVERAGE(C3:C7) cho kết quả là**

- A. 10
- B. 65
- C. 12
- D. 13

**Câu 25: Cho C3=12; C4=15; C5=10; C6=8; C7=20; Công thức =SUM(C3,C5,C7) cho kết quả là**

- A. 42
- B. 14
- C. 20
- D. 30

**Câu 26: Nếu khối ô A1:A5 lần lượt chứa các số 10, 7, 9, 27, 2 và công thức hàm là: =Max(A1:A5) kết quả phép tính nào sau đây đúng?**

- A. 2
- B. 27
- C. 11
- D. 55

**Câu 27: Kết quả của hàm =Average(3,8,10) là**

- A. 21
- B. 7
- C. 10
- D. 3

**Câu 28: Để tính giá trị trung bình của ô A1, B1, C1 các cách tính nào sau đây là đúng**

- A. =Arage ( A1,B1,C1)
- B. =Average(A1,B1,C1)
- C. =Average (A1;B1;C1)
- D. =Aevareg(A1,B1,C1)

**Câu 29: Hàm AVERAGE là hàm dùng để**

- A. tính tổng
- B. tìm số nhỏ nhất
- C. tính trung bình cộng
- D. tìm số lớn nhất

**Câu 30: Thông thường trong Excel, dấu được dùng để phân cách phần nguyên và phần thập phân là dấu**

- A. chấm
- B. phẩy
- C. nháy đơn
- D. nháy kép

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1:** Vì sao nói mạng xã hội có tính hai mặt?

**Câu 2:** Để sử dụng mạng xã hội an toàn em cần làm gì?

**Câu 3:** Tác hại và các phòng tránh bệnh nghiện Internet

**Câu 4:** Cho bảng số liệu sau:

	A	B	C	D	E	F	G
1	<b>DỰ KIẾN PHÂN BỐ CÂY CHO CÁC LỚP</b>						
2	<b>STT</b>	<b>Tên cây</b>	<b>7A1</b>	<b>7A2</b>	<b>7A3</b>	<b>TỔNG</b>	<b>TB</b>
3	1	Hoa hồng	10	20	20		
4	2	Hoa cúc	15	30	10		
5	3	Hoa mười giờ	20	10	30		

Viết công thức tính:

- Tổng các cây hoa hồng của các lớp
- Tính trung bình số cây hoa cúc và hoa mười giờ của 3 lớp.

## A. LÝ THUYẾT

HS ôn lại các kiến thức cơ bản của 2 chương:

Chương I: Trồng trọt.

Chương II: Lâm nghiệp.

Bài 7: Giới thiệu về rừng.

Bài 8: Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng

## B. BÀI TẬP

### I. Trắc nghiệm

**Câu 1.** Trồng trọt có vai trò nào sau đây?

A. Cung cấp trứng, sữa cho con người.

B. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.

C. Cung cấp lương thực cho con người.

D. Cung cấp thịt cho xuất khẩu.

**Câu 2.** Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là:

A. Tiến hành đơn giản.

B. Chi phí đầu tư thấp.

C. Cây trồng không cần chăm sóc.

D. Có thể trồng được rau trái vụ.

**Câu 3.** Một trong những nhiệm vụ của kĩ sư chọn giống cây trồng là

A. Nghiên cứu tạo ra các loại phân bón mới.

B. Nghiên cứu tạo ra các loại thuốc trừ sâu mới.

C. Nghiên cứu tạo ra các loại giống cây trồng mới.

D. Nghiên cứu tạo ra các loại giống vật nuôi mới.

**Câu 4.** Một trong những mục đích của việc cày đất là

A. San phẳng mặt ruộng.

B. Thuận lợi cho việc chăm sóc.

C. Làm tăng độ dày lớp đất trồng.

D. Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây trồng.

**Câu 5.** Một trong những công việc chăm sóc cây trồng là

A. Gieo hạt, trồng cây con.

B. Bừa đất, san phẳng mặt ruộng.

C. Vun xới, làm cỏ dại.

D. Lên luống.

**Câu 6.** Một trong những nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh là

A. Phòng là chính.

B. Ưu tiên sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

C. Phun thuốc với nồng độ cao hơn hướng dẫn sử dụng.

D. Phun thuốc với nồng độ thấp hơn hướng dẫn sử dụng.

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây là một trong những yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt.

A. Thu hoạch đúng thời điểm.

B. Thu hoạch càng muộn càng tốt.

C. Thu hoạch càng sớm càng tốt.

D. Thu hoạch khi có nhu cầu sử dụng.

**Câu 8:** Tiêu chuẩn chọn cành giâm là

A. cành non, khỏe mạnh; không bị sâu, bệnh.

B. cành già, khỏe mạnh; không bị sâu, bệnh.

C. cành bánh tẻ, khỏe mạnh; không bị sâu, bệnh.

D. cành non hoặc bánh tẻ, khỏe mạnh; không bị sâu, bệnh.

**Câu 9:** Trong quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành, thứ tự đúng của các bước là

A. Chọn cành giâm → Cắt cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.

B. Cắt cành giâm → Chọn cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.

C. Chọn cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắt cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.

D. Cắt cành giâm → Chọn cành giâm → Cắm cành giâm → Xử lí cành giâm → Chăm sóc cành giâm.

**Câu 10.** Việc sử dụng thùng xốp đã qua sử dụng để trồng rau an toàn có ý nghĩa nào sau đây?

A. Giúp cây nhanh lớn.

B. Hạn chế nguồn sâu bệnh.

C. Thuận lợi cho việc chăm sóc.

D. Bảo vệ môi trường.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là một trong những vai trò của rừng

A. Điều hòa không khí.

B. Cung cấp lương thực cho xuất khẩu.

C. Là nơi sống của động, thực vật rừng.

D. Cung cấp gỗ cho con người.

**Câu 12.** Theo mục đích sử dụng, người ta có mấy loại rừng?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 13.** Bảo vệ di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh là vai trò của loại rừng nào sau đây?



- A. Rừng phòng hộ. B. Rừng sản xuất.  
C. Rừng đặc dụng. D. Rừng đầu nguồn.

**Câu 14.** Quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu gồm mấy bước?

- A. 7. B. 6. C. 5. D. 4.

**Câu 15.** Trong quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần KHÔNG có bước nào sau đây?

- A. Rạch bỏ vỏ bầu. B. Đặt cây vào hố.  
C. Đào hố trồng cây. D. Lấp đất kín gốc cây.

**Câu 16.** Một trong các công việc chăm sóc rừng là

- A. Làm hàng rào bảo vệ. B. Đốt nương làm rẫy.  
C. Chăn thả gia súc. D. Phòng chống cháy rừng.

**Câu 17:** Thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc nước ta là

- A. mùa xuân và mùa hè. B. mùa xuân và mùa thu.  
C. mùa hè và mùa thu. D. mùa thu và mùa đông.

**Câu 18.** Việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

- A. Kích thích sự phát triển của cỏ dại.  
B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.  
C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.  
D. Làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện cho rễ cây phát triển.

**Câu 19.** Để bảo vệ rừng, chúng ta KHÔNG nên làm việc nào sau đây

- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn. B. Khai thác gỗ càng nhiều càng tốt.  
C. Tích cực trồng rừng. D. Chăm sóc rừng thường xuyên.

**Câu 20:** Đâu không phải vai trò của rừng?

- A. Để sản xuất các vật dụng cần thiết cho con người. B. Hấp thu khí Cacbonic, giải phóng khí Oxy.  
C. Tán rừng và cây cỏ ngăn cản nước rơi và dòng chảy. D. Cung cấp lương thực cho con người.

**Câu 21:** Quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần gồm các bước theo thứ tự nào sau đây?

- A. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Nén đất → Vun gốc → Lấp đất kín gốc cây.  
B. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Vun gốc → Nén đất → Lấp đất kín gốc cây.  
C. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Lấp đất kín gốc cây → Nén đất → Vun gốc.  
D. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Nén đất → Vun gốc → Lấp đất kín gốc cây.

**Câu 22:** Có thể sử dụng máy bay không người lái để trồng rừng bằng phương pháp nào sau đây?

- A. Trồng rừng bằng cây con có bầu.  
B. Trồng rừng bằng cây con rễ trần.  
C. Trồng rừng bằng gieo hạt.  
D. Trồng rừng bằng cây con có bầu hoặc cây con rễ trần.

**Câu 23:** Để bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật nghiêm cấm những hành vi nào sau đây?

- A. Bảo vệ rừng đầu nguồn. B. Phát triển các khu bảo tồn thiên nhiên.  
C. Chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép. D. Mở rộng diện tích rừng.

**Câu 24.** Quy trình trồng, chăm sóc và thu hoạch rau an toàn gồm mấy bước?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 25.** Thứ tự các bước của quy trình trồng, chăm sóc và thu hoạch rau an toàn là

- A. Chuẩn bị đất trồng rau → gieo hạt hoặc trồng cây con → thu hoạch → chăm sóc.  
B. Chuẩn bị đất trồng rau → gieo hạt hoặc trồng cây con → chăm sóc → thu hoạch.  
C. Chuẩn bị đất trồng rau → chăm sóc → gieo hạt hoặc trồng cây con → thu hoạch.  
D. Chuẩn bị đất trồng rau → thu hoạch → chăm sóc → gieo hạt hoặc trồng cây con.

## II. Tự luận

**Câu 1.** Em hãy nêu vai trò của rừng phòng hộ?

**Câu 2.** Em hãy nêu đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao?

**Câu 3.** Em hãy trình bày kĩ thuật giâm cành một loại cây trồng phổ biến ở địa phương em.

**Câu 4.** Em hãy nêu quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu?

**Câu 5.** Em hãy đề xuất những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng hoặc cây xanh ở trường em đang học.

**I. Lý thuyết**

1. Tốc độ chuyển động
2. Đo tốc độ
3. Đồ thị quãng đường- thời gian
4. Ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông
5. Sóng âm
6. Độ cao, độ to của âm

**II. Bài tập****A. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Một xe máy đi từ thành phố A đến thành phố B với tốc độ trung bình 30km/h mất 1h30 phút. Quãng đường từ thành phố A đến thành phố B là

- A. 39 km                      B. 45 km.                      C. 2700 km                      D. 10 km

**Câu 2:** Dụng cụ nào dưới đây dùng để đo tốc độ của một vật?

- A. Nhiệt kế.                      C. Cân.  
B. Đồng hồ bấm giây                      D. Lực kế.

**Câu 3:** Một học sinh đi bộ từ nhà đến trường trên đoạn đường 3,6km, trong thời gian 40 phút. Tốc độ của học sinh đó là

- A. 19,44m/s                      B. 15m/s                      C. 1,5m/s                      D. 2/3m/s

**Câu 4:** Đơn vị nào sau đây KHÔNG PHẢI là đơn vị của vận tốc?

- A. m/s                      B. kg/m<sup>3</sup>.                      C. km/h                      D. m/phút

**Câu 5:** Trường hợp nào dưới đây có âm thanh phát ra?

- A. Chiếc trống nằm im ở sân trường  
B. Chiếc còi trọng tài nằm trên bàn  
C. Chiếc đàn ghi ta mà nghệ sĩ đang đánh  
D. Chiếc âm thoa trên phòng thí nghiệm

**Câu 6:** Trường hợp nào dưới đây nên sử dụng thước đo và đồng hồ bấm giờ để đo tốc độ của vật?

- A. Đo tốc độ của viên bi chuyển động trên bàn.  
B. Đo tốc độ bơi của vận động viên.  
C. Đo tốc độ rơi của vật trong phòng thí nghiệm.  
D. Đo tốc độ bay hơi của nước.

**Câu 7:** Muốn đo được tốc độ của một vật đi trên một quãng đường nào đó, ta phải đo

- A. độ dài quãng đường và thời gian vật đi hết quãng đường đó.  
B. độ dài quãng đường mà vật đó phải đi.  
C. thời gian mà vật đó đi hết quãng đường.  
D. quãng đường và hướng chuyển động của vật.

**Câu 8:** Đổi 108 km/h bằng

- A. 30 ms.                      B. 20 m/s                      C. 15m/s                      D. 10 m/s

**Câu 9:** Công thức tính tốc độ là

- A.  $v = st$                       B.  $v = t/s$                       C.  $v = s/t$                       D.  $v = s/t^2$

**Câu 10:** Tốc độ của vật là

- A. Quãng đường vật đi được trong 1s.                      C. Quãng đường vật đi được.  
B. Thời gian vật đi hết quãng đường 1m.                      D. Thời gian vật đi hết quãng đường.

**Câu 11:** Đổi 10 m/s bằng

- A. 10 km/h.                      B. 36 km/h.                      C. 45 km/h.                      D. 20 km/h.

**Câu 12:** Tốc độ của ô tô là 36km/h cho biết điều gì?

- A. Ô tô chuyển động được 36km                      B. Ô tô chuyển động trong 1 giờ

C. Trong 1 giờ ô tô đi được 36km.

D. Ô tô đi 1km trong 36 giờ

**Câu 13: Tốc độ là đại lượng cho biết**

A. Mức độ nhanh hay chậm của chuyển động.

B. Quỹ đạo chuyển động của vật.

C. Hướng chuyển động của vật.

D. Nguyên nhân vật chuyển động

**Câu 14: Đồ thị quãng đường – thời gian mô tả**

A. mối liên hệ giữa quãng đường đi được của vật và thời gian.

B. mối liên hệ giữa vận tốc của vật trên quãng đường và thời gian.

C. mối liên hệ giữa hướng chuyển động của vật và thời gian.

D. mối liên hệ giữa vận tốc của vật và hướng chuyển động của vật.

**Câu 15: Đồ thị quãng đường - thời gian của chuyển động có tốc độ không đổi có dạng là đường gì?**

A. Đường thẳng.

C. Đường tròn.

B. Đường cong.

D. Đường gấp khúc.

**Câu 16: Dụng cụ để xác định sự nhanh chậm của chuyển động của một vật gọi là**

A. Vôn kế

B. Nhiệt kế

C. Tốc kế

D. Ampe kế

**Câu 17: Trong đồ thị quãng đường – thời gian của vật chuyển động thẳng, khi vật nghỉ thì đồ thị có dạng**

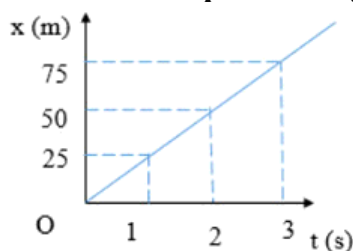
A. đường thẳng song song với trục thời gian.

B. đường thẳng nằm nghiêng góc với trục thời gian.

C. đường cong.

D. đường gấp khúc.

**Câu 18: Dựa vào đồ thị chuyển động của vật như trên hình vẽ, em hãy cho biết: sau 2 giờ kể từ khi xuất phát thì vật cách điểm xuất phát bao nhiêu km?**



A. 25km

B. 50km

C. 75km

D. 100km

**Câu 19: Thiết bị bắn tốc độ sử dụng trong giao thông gồm**

A. Camera và máy tính.

C. Đồng hồ và máy tính.

B. Thước và máy tính.

D. Camera và đồng hồ.

**Câu 20: Một chiếc ô tô và một chiếc xe máy được phát hiện bởi thiết bị bắn tốc độ, chạy từ vạch mốc 1 và vạch mốc 2 cách nhau 5 m thời gian ô tô chạy giữa hai vạch mốc là 0,2s và thời gian xe máy chạy giữa hai vạch mốc là 0,3s. Nếu tốc độ giới hạn là 24 m/s thì nhận xét nào dưới đây là đúng?**

A. Ô tô và xe máy đều vượt quá tốc độ cho phép.

B. Ô tô và xe máy đều không vượt quá tốc độ cho phép.

C. Ô tô vượt quá tốc độ cho phép, xe máy không vượt quá tốc độ cho phép.

D. Ô tô không vượt quá tốc độ cho phép, xe máy vượt quá tốc độ cho phép.

**Câu 21: Theo em nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đường bộ?**

A. Do vi phạm quy định về tốc độ giới hạn

C. Vượt đèn đỏ, đi sai làn đường

B. Chở hàng quá trọng tải của phương tiện

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 22: Camera của thiết bị bắn tốc độ ghi và tính được thời gian ô tô chạy từ vạch mốc 1 sang vạch mốc 2 cách nhau 5 m là 0,25 s. Tốc độ của ô tô là**

A. 20 m/s.

B. 0,05 m/s.

C. 20 km/h.

D. 0,05 km/h.

**Câu 23: Thiết bị bắn tốc độ dùng để**

- A. Đo thời gian chuyển động của phương tiện giao thông.
- B. Kiểm tra hành trình di chuyển của phương tiện giao thông.
- C. Đo quãng đường chuyển động của phương tiện giao thông.
- D. Kiểm tra tốc độ của phương tiện giao thông trên đường bộ.**

**Câu 24: Dùng quy tắc “3 giây” để ước tính khoảng cách an toàn khi xe chạy với tốc độ 68 km/h.**

- A. 56,67m.
- B. 68m
- C. 46,67m
- D. 32m

**Câu 25: Sóng âm là**

- A. chuyển động của các vật phát ra âm thanh.
- B. các vật dao động phát ra âm thanh.
- C. các dao động từ nguồn âm lan truyền trong môi trường.**
- D. sự chuyển động của âm thanh.

**Câu 26: Vật phát ra âm trong trường hợp nào dưới đây?**

- A. Kéo căng vật.
- B. Uốn cong vật.
- C. Nén vật.
- D. Làm vật dao động.**

**Câu 27: Âm thanh không truyền được trong chân không vì chân không**

- A. không có trọng lượng.
- B. không có vật chất.
- C. môi trường trong suốt.
- D. không đặt được nguồn âm.

**Câu 28: Tốc độ âm là lớn nhất khi truyền trong môi trường nào?**

- A. Không khí loãng.
- B. Không khí.
- C. Nước nguyên chất.
- D. Chất rắn.**

**Câu 29: Khi bác bảo vệ gõ trống, tai ta nghe thấy tiếng trống. Vật nào đã phát ra âm đó?**

- A. Tay bác bảo vệ gõ trống.
- B. Dùi trống.
- C. Mặt trống.**
- D. Không khí xung quanh trống.

**Câu 30: Công thức nào dưới đây dùng để tính quãng đường đi được?**

- A.  $s = v:t$
- B.  $s = v.t$
- C.  $s = v+t$
- D.  $s = t:v$

## B. TỰ LUẬN

**Câu 1:** Bạn A chạy 120 m hết 35s. Bạn B chạy 140 m hết 40s. Ai chạy nhanh hơn?

**Câu 2:** Một bạn đi từ nhà đến trường với tốc độ không đổi, xuất phát từ nhà là lúc 6 h 30 phút, đến trường lúc 7 h. Biết quãng đường từ nhà bạn đó đến trường là 3 km. Tính tốc độ của bạn đó ra km/h và m/s.

**Câu 3:** Cho bảng ghi kết quả quãng đường và thời gian sau. Hãy vẽ đồ thị biểu diễn quãng đường, thời gian và nhận xét.

<b>Quãng đường (km)</b>	12	24	36	48	60	60	72
<b>Thời gian (h)</b>	1	2	3	4	5	6	7

**Câu 4:** Các nhà khoa học cho biết, phần lớn các loại côn trùng không có các cơ quan đặc biệt để phát ra loại âm, nhưng khi bay, một số loài côn trùng như ruồi, muỗi, ong ... tạo ra những tiếng vo ve. Hãy giải thích tại sao?

**Câu 5:** Trong 20 giây, một lá thép thực hiện được 6 000 dao động. Hỏi dao động của lá thép có phát ra âm thanh hay không? Tai con người có thể cảm nhận được âm thanh do lá thép đó phát ra không? Tại sao?

**Câu 6:** Khi đánh trống, người ta thường gõ dùi trống vào mặt trống một cách dứt khoát sao cho thời gian dùi trống chạm vào mặt trống là rất ngắn. Dựa vào kiến thức vật lí đã học, hãy giải thích tại sao?

## A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

### I. Phần văn bản

#### 1. YÊU CẦU CHUNG VỀ KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Trình bày được đặc trưng của VB truyện tiểu thuyết, truyện ngắn, thơ 4 chữ, 5 chữ, truyện khoa học viễn tưởng, nghị luận văn học.
- Chỉ ra được đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của các văn bản.
- Cảm nhận và nêu được bài học, thông điệp, tình cảm của tác giả qua các văn bản.

#### 2. KIẾN THỨC NGỮ VĂN

##### Bài 1: Tiểu thuyết và truyện ngắn.

- Nêu được ấn tượng chung về các văn bản đọc hiểu; nhận biết được một số yếu tố hình thức (nhân vật, ngôi kể, ...) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, ...) của văn bản.

##### Bài 2: Thơ bốn chữ, năm chữ.

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ bốn chữ, năm chữ (số tiếng ở mỗi dòng, vần, nhịp; từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ; ...) và những suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua bài thơ.

##### Bài 3: Truyện khoa học viễn tưởng

Nhận biết được một số yếu tố hình thức (sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, bối cảnh...) và nội dung (đề tài, chủ đề và ý nghĩa) của truyện khoa học viễn tưởng.

##### Bài 4: Nghị luận văn học

Nhận biết được đặc điểm hình thức (cấu trúc, cách nêu ý kiến, lí lẽ, bằng chứng,...) và nội dung (đề tài, tư tưởng, ý nghĩa,...) của các văn bản nghị luận văn học; mối quan hệ giữa đặc điểm và mục đích của bài nghị luận.

### II. Phần tiếng Việt

- Nhận biết và giải nghĩa từ
- Phân tích được tác dụng của một số biện pháp tu từ trong thơ: so sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ, câu hỏi tu từ, ...
- Nhận biết và vận dụng được số từ, phó từ vào đọc hiểu, viết, nói và nghe có hiệu quả.
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng mở rộng các thành phần chính của câu bằng cụm chủ vị vào đọc hiểu, viết, nói, nghe có hiệu quả.

### III. Phần tập làm văn.

**Dạng 1:** Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.

**Dạng 2:** Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật.

## B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP TỰ LUYỆN

### DẠNG 1: CÁC ĐỀ ĐỌC HIỂU VỀ VĂN BẢN VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

#### ĐỀ 1

*Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi bên dưới:*

#### ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN

Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi bộ quần áo vừa bản, vừa cũ lại vừa rộng nữa. Cô bé buồn tủi ngòai khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ: Tại sao mình lại không được hát? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao? Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt là mới thôi.

- Cháu hát hay quá, một giọng nói vang lên: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền chậm rãi bước đi.

Hôm sau, khi cô bé tới công viên đã thấy ông già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước. Khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Ông vỗ tay lớn: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá!” Nói xong cụ già lại một mình chậm rãi bước đi. Như vậy, nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không. Cô hỏi mọi người trong công viên về ông cụ:

- Ông cụ bị điếc ấy ư? Ông ấy đã qua đời rồi, một người trong công viên nói với cô.

Cô gái sửng người, bật khóc. Hóa ra, bao nhiêu năm nay, tiếng hát của cô luôn được khích lệ bởi một đôi tai đặc biệt: đôi tai của tâm hồn.

(Hoàng Phương)

**Câu 1: Truyện ngắn trên được kể ở ngôi thứ mấy?**

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ nhất và thứ ba.
- C. Ngôi thứ ba
- D. Ngôi thứ hai.

**Câu 2: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?**

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Thuyết minh
- D. Biểu cảm

**Câu 3: Nhân vật cô bé được tác giả miêu tả CHỦ YẾU thông qua yếu tố nào?**

- A. Suy nghĩ, lời nói.
- B. Lời nói, hành động
- C. Hành động, suy nghĩ, ngoại hình.
- D. Ngoại hình, lời nói, nhận xét của nhân vật khác.

**Câu 4: Tình tiết bất ngờ gây xúc động trong câu chuyện là gì?**

- A. Cô bé vừa gầy vừa thấp bị loại khỏi dàn đồng ca.
- B. Cô bé đã trở thành ca sĩ nổi tiếng.
- C. Người khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng.
- D. Ông cụ bị điếc nhưng vẫn lắng nghe và động viên cô bé hát.

**Câu 5: Điều gì đã khiến cô bé trở thành một ca sĩ nổi tiếng?**

- A. Cô bé được thầy giáo giảng dạy.
- B. Cô bé bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca.
- C. Nhờ có lời khích lệ của ông cụ trong công viên.
- D. Cô bé đã thay đổi cách ăn mặc.

**Câu 6: Câu nào sau đây nêu nhận xét đúng nhất về nhân vật cụ già trong câu chuyện?**

- A. Cụ là một người nhân hậu, bao dung.

- B. Cù là một người cư xử văn minh, lịch sự nơi công cộng.
- C. Cù là một người nhân hậu, biết sẻ chia, giàu tình yêu thương.
- D. Cù là một người rất yêu âm nhạc.

**Câu 7:** Trong câu in đậm, đâu là cụm chủ vị trực tiếp cấu tạo chủ ngữ?

- A. Bị thầy giáo loại khỏi dàn đồng ca.
- B. Thầy giáo loại khỏi dàn đồng ca.
- C. Một cô bé vừa gầy vừa thấp
- D. Vừa gầy vừa thấp

**Câu 8:** Phó từ trong câu văn: “Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.” là gì?

- A. cứ
- B. Cô bé
- C. này
- D. đến

**Câu 9:** Thông qua văn bản, tác giả muốn gửi gắm tới người đọc thông điệp gì? (Trình bày dưới dạng đoạn văn ngắn).

**Câu 10:** Bài học em rút ra sau khi đọc xong câu chuyện là gì?

## ĐỀ 2

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu**

### HẠT GẠO LÀNG TA

Hạt gạo làng ta  
 Có vị phù sa  
 Của sông Kinh Thầy  
 Có hương sen thơm  
 Trong hồ nước đầy  
 Có lời mẹ hát  
 Ngọt bùi đắng cay...

Hạt gạo làng ta  
**Những** năm bom Mỹ  
 Trút trên mái nhà  
**Những** năm cây súng  
 Theo người đi xa  
**Những** năm băng đạn  
 Vàng như lúa đồng  
 Bát cơm mùa gặt  
 Thơm hào giao thông...

Hạt gạo làng ta  
 Gửi ra tiền tuyến  
 Gửi về phương xa  
 Em vui em hát  
 Hạt vàng làng ta...

*Tác giả: Trần Đăng Khoa.  
 Tập thơ Góc sân và khoảng  
 trời (1968)  
 Năm sáng tác: 1969*

Hạt gạo làng ta  
 Có bão tháng bảy  
 Có mưa tháng ba  
 Giọt mồ hôi sa  
 Những trưa tháng sáu  
 Nước như ai nấu  
 Chết cả cá cò  
 Cua ngoi lên bờ  
 Mẹ em xuống cấy...

Hạt gạo làng ta  
 Có công các bạn  
 Sớm nào chống hạn  
 Vực mẽ miệng gàu  
 Trưa nào bắt sâu  
 Lúa cao rạt mặt  
 Chiều nào gánh phân  
 Quang trành quét đất...

**Câu 1:** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát
- B. Thơ bốn chữ
- C. Thơ ngũ ngôn
- D. Thơ tự do

**Câu 2:** Chỉ ra cách gieo vần được sử dụng chủ yếu trong bài thơ Hạt gạo làng ta.

- A. Vần hỗn hợp
- B. Vần chân
- C. Vần lưng
- D. Vần linh hoạt

**Câu 3:** Cụm từ nào được nhắc đi nhắc lại trong bài thơ?

- A. Hạt gạo làng ta
- B. Có bão tháng bảy

C. Ngọt bùi đắng cay

D. Hạt vàng làng ta

**Câu 4:** Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau là gì?

“Em vui em hát

Hạt vàng làng ta”

A. Điệp ngữ

B. Hoán dụ

C. So sánh

D. Ẩn dụ

**Câu 5:** Hình ảnh đối lập được sử dụng trong đoạn thơ sau là gì?

Hạt gạo làng ta  
Có bão tháng bảy  
Có mưa tháng ba  
Giọt mồ hôi sa  
Những trưa tháng sáu  
Nước như ai nấu  
Chết cả cá cò  
Cua ngoi lên bờ  
Mẹ em xuống cấy...

A. Cua ngoi lên bờ - Mẹ em xuống cấy

B. Có bão tháng bảy – Có mưa tháng ba

C. Những trưa tháng sáu – Nước như ai nấu

D. Hạt gạo làng ta – Có bão tháng bảy

**Câu 6:** Tác dụng của biện pháp tu từ trong câu thơ

“Nước như ai nấu

Chết cả cá cò

Cua ngoi lên bờ

Mẹ em xuống cấy”

A. Làm hình ảnh thiên nhiên trở nên nổi bật, sinh động hơn.

B. Làm nổi bật sự khắc nghiệt của thời tiết và sự vất vả của con người lao động.

C. Làm nổi bật vẻ đẹp của thiên nhiên và sự cần cù, chăm chỉ của con người lao động.

D. Tạo ra nhịp điệu cho câu thơ.

**Câu 7:** Từ “những” được in đậm trong bài thơ trên thuộc từ loại nào?

A. số từ

B. phó từ

C. danh từ

D. quan hệ từ

**Câu 8:** Dòng nào sau đây nêu đúng chủ đề của bài thơ?

A. Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương, đất nước từ đó bộc lộ niềm tự hào của tác giả

B. Ca ngợi tinh thần yêu nước của nhân dân ta trong thời kì kháng chiến chống Mỹ

C. Ca ngợi tình yêu làng quê mở ra là tình yêu đất nước.

D. Ca ngợi giá trị của hạt gạo để từ đó trân trọng công sức lao động của con người.

**Câu 9:** Nêu cảm nghĩ của anh/chị sau khi đọc xong **hai câu thơ cuối bài thơ**.

**Câu 10:** Viết một đoạn văn ngắn từ 3-5 câu trình bày suy nghĩ của anh/chị về thái độ cần có của mỗi người với sản phẩm lao động giống như “hạt gạo” được nhắc đến trong đoạn thơ trên. Trong đoạn văn có sử dụng 01 phó từ, gạch chân và chú thích rõ.

### ĐỀ 3

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

Tôi đi cạnh Nê-mô (Nemo) hướng theo ngọn lửa dẫn đường ấy. Đáy biển lúc đầu còn bằng phẳng, sau dâng cao dần. Chúng tôi chống gậy bước những bước dài nhưng chậm vì đáy biển đầy tảo và đá dăm...



[...] Một giờ đêm chúng tôi tới chân núi. Nhưng muốn trèo lên sườn núi dốc đứng thì phải theo những con đường nhỏ rất khó đi nằm giữa rừng cây rậm rạp. Đây đúng là một rừng cây đã chết, trụi hết lá, đã hoá đá vì tác động của muối biển...

Cảnh tượng thật chẳng lời lẽ nào tả xiết!

Thuyền trưởng Nê-mô vẫn đi trước. Tôi không muốn bị tụt lại nên cố theo sát Nê-mô. Chiếc gậy rất được việc. Chỉ cần bước hụt là có thể lao xuống vực thẳm nằm kề bên những con đường hẹp. Tôi nhảy qua những khe núi sâu mà nếu ở trên cạn thì tôi đành chịu không dám vượt.

Tôi hiểu rõ rằng những điều tôi miêu tả về cuộc tham quan dưới đáy biển chắc các bạn sẽ cho là chuyện bịa hoàn toàn! Nhưng không, tôi không mơ ngủ đâu! Tất cả những cái đó tôi đều nhìn thấy tận mắt!

[...] Trước mắt tôi hiện ra một thành phố chết: những toà nhà đổ nát, những đền đài hoang tàn. Xa xa là những ống dẫn nước khổng lồ. Xa hơn một chút là vết tích của một hải cảng, nơi xưa kia có nhiều tàu buôn và tàu chiến ra vào. Xa hơn nữa là những dãy nhà đổ nát, những dãy phố hoang vu.

Tôi đang ở đâu? Ở đâu? **Tôi muốn biết điều đó, muốn biết điều đó dù có phải vứt bỏ cái mũ sắt đang bảo vệ đầu!**

Nhưng thuyền trưởng Nê-mô đã bước tới gần tôi và ra hiệu cho tôi đừng làm như vậy. Sau đó, ông ta lấy một viên đá trắng mềm viết lên tường một chữ: ÁT-LAN-TÍCH (ATLANTIS).

Át-lan-tích! Đó là một lục địa mà sự tồn tại được nhiều nhà bác học tranh cãi. Lục địa đó đã nằm trước mắt tôi với tất cả những bằng chứng của tai hoạ đã xảy ra!

Cách đây nhiều thế kỉ, những trận lũ lụt và động đất đã hoành hành trên hành tinh của chúng ta. Chỉ cần một đêm và một ngày là lục địa Át-lan-tích đã bị xoá sạch khỏi mặt đất. Chỉ có những ngọn núi cao nhất là còn được trông thấy ngày nay!

Tôi nhớ lại tất cả những điều đó khi đọc chữ “Át-lan-tích” của Nê-mô. Số phận kì lạ đã đưa tôi đến ngọn núi của lục địa đã bị mất! Tôi được sờ mó vào những hòn đá của những toà nhà đồng thời với các thời đại địa chất! Tôi được bước chân lên mảnh đất mà những người nguyên thủy đã đi! Dưới chân tôi lạo xạo những vật hoá thạch đã sống ở thời kì xa xưa nhất dưới bóng cây giờ đây đã biến thành đá.

(Giuyn Véc-nơ, Hai vạn dặm dưới biển, Đỗ Ca Sơn dịch, NXB Văn học, Hà Nội, 2020, tr. 300 – 304)

**Câu 1:** Xác định đề tài của đoạn trích trên:

- |                        |                         |
|------------------------|-------------------------|
| A. Du hành thời gian.  | B. Du hành vũ trụ       |
| C. Khám phá đại dương. | D. Công nghệ tương lai. |

**Câu 2:** Đoạn trích trên được kể ở ngôi thứ mấy?

- |                            |                  |
|----------------------------|------------------|
| A. Ngôi thứ ba             | B. Ngôi thứ nhất |
| C. Ngôi thứ nhất và thứ ba | D. Ngôi thứ hai  |

**Câu 3:** Tình huống truyện của đoạn trích trên là gì?

- A. Nhân vật tôi và Nê-mô tìm ra một loài sinh vật mới.
- B. Nhân vật tôi và Nê-mô đặt chân đến lục địa Át-lan-tích từng biến mất.
- C. Nhân vật tôi và Nê-mô tìm thấy một thành phố mới.
- D. Nhân vật tôi và Nê-mô khám phá ra một hiện tượng tự nhiên dưới đáy biển.

**Câu 4:** Yếu tố khoa học viễn tưởng của đoạn trích trên là gì?

- A. Con người chinh phục đáy biển sâu.
- B. Con người sử dụng tàu chiến
- C. Xuất hiện người nguyên thủy
- D. Chế tạo được trang phục lặn bảo vệ con người dưới nước.

**Câu 5:** Từ in đậm trong câu sau thuộc từ loại nào?

“Sau đó, ông ta lấy **một** viên đá trắng mềm viết lên tường **một** chữ: ÁT-LAN-TÍCH (ATLANTIS).”

- A. Phó từ
- B. Đại từ
- C. Số từ
- D. Lượng từ.

**Câu 6:** Nhân vật “tôi” được tác giả miêu tả chủ yếu thông qua phương diện nào?

- A. Suy nghĩ, hành động
- B. Hành động, lời nói
- C. Ngoại hình, lời nói.
- D. Suy nghĩ, lời nói.

**Câu 7:** Khi đặt chân đến lục địa Át-lan-tích đã bị biến mất, tâm trạng của nhân vật “tôi” thế nào?

- A. Xúc động, bàng khuâng
- B. Ngạc nhiên, thích thú
- C. Sợ hãi, lo lắng
- D. Bàng hoàng, sửng sốt

**Câu 8:** Đây là cụm chủ vị bổ sung cho từ làm vị ngữ trong câu văn in đậm?

- A. Cái mũ sắt đang bảo vệ đầu
- B. Tôi muốn biết điều đó
- C. Tôi muốn biết điều đó, muốn biết điều đó
- D. Dù có phải vứt bỏ cái mũ sắt đang bảo vệ đầu

**Câu 9:** Chi tiết nào trong văn bản khiến em ấn tượng nhất? Vì sao.

**Câu 10:** Nếu trở thành một nhà thám hiểm, em sẽ lựa chọn du hành tới không gian vạn dặm dưới biển để khám phá đại dương kì bí hay du hành lên vũ trụ, khám phá hành tinh của hệ Mặt trời? Lí giải về sự lựa chọn đó bằng một đoạn văn khoảng 3-5 câu.

#### ĐỀ 4

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

(1) Rồi cuối cùng, hành tinh thứ bảy mà cậu đặt chân đến là Trái Đất. Cậu bé dường như chẳng vướng phải một “rào cản ngôn ngữ nào”. Đến từ một tiểu hành tinh xa lạ, viễn du qua bảy hành tinh khác nhau – hoàng tử bé là một cậu bé bình thường hay chính là thiên sứ từ vũ trụ? Trong bất kì hoàn cảnh nào, hoàng tử bé dường như không hề biết mệt mỏi, không đói, không khát, không sợ sa mạc hay bóng tối. Chẳng có thứ gì đáng kể trong tay, điều duy nhất cậu có thể làm đó là trò chuyện để hiểu người khác, về thế giới, để học cách chia sẻ và yêu thương. Không chút sợ hãi và hồ nghi, cậu trò chuyện với rắn – con vật đầu tiên cậu gặp trên Trái Đất và để cho con vật đáng sợ ấy quấn quanh mắt cá chân của mình “như một chiếc vòng vàng”. Trong sa mạc, hoàng tử bé còn tiếp tục trò chuyện với bông hoa rất ít cánh, với ngọn núi, vườn hồng, con cáo... Trong bất kì hoàn cảnh nào, dù ngăn ngại, giản đơn hay khó hiểu, phức tạp nhất hoàng tử bé cũng không quên nói những lời tốt lành, lời chúc tạm biệt đầy âu yếm, tự nhiên: “Bạn thật xinh đẹp; “Chúc một ngày tốt lành”, “Minh rất xin lỗi!”,... Cậu không ngừng cố gắng để trò chuyện, ghi nhớ, hiểu về người khác và tìm cách kết bạn.

(2) Hoàng tử bé không thể chống lại nọc độc của con rắn – con vật không thể cảm hóa – nhưng cậu vẫn dành cho nó những lời bao dung nhất: “Những con rắn là loài vật hoang dã. Chúng có thể cắn chỉ để vui thôi...”. Trong khoảnh khắc đau đớn ấy, cậu vẫn dành những lời an ủi cho

những người bạn của mình: người phi công và đóa hoa hồng đang ở xa... Hoàng tử bé đã rời xa Trái Đất và trở về với hành tinh của mình. Nhưng giọng nói của cậu dường như vẫn ngân lên trong tâm trí người đọc, thì thầm với chúng ta về tình yêu thương, lòng vị tha và niềm tin khát khao được thấu hiểu.

(Ngữ Văn 7, tập 2, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Tự sự                      B. biểu cảm                      C. Miêu tả                      D. Nghị luận

**Câu 2:** Trong đoạn trích, người viết nêu nhận xét về nhân vật văn học nào?

- A. Hoàng tử bé                      B. Con rắn                      C. người phi công                      D. con cáo

**Câu 3:** Dòng nào sau đây nêu đúng dẫn chứng có trong đoạn trích trên?

- A. Những con rắn là loài vật hoang dã. Chúng có thể cắn chỉ để vui thôi...  
B. Cậu bé dường như chẳng vướng vào một “rào cản ngôn ngữ” nào.  
C. Hoàng tử bé đã rời xa Trái Đất và trở về với hành tinh của mình.  
D. Rồi cuối cùng, hành tinh thứ bảy mà cậu đặt chân đến là Trái Đất.

**Câu 4:** Việc người viết sử dụng các câu văn được trích dẫn từ truyện “Hoàng tử bé” đưa vào bài nghị luận văn học có tác dụng gì?

- A. Làm cho bài phân tích dài hơn.  
B. Làm cho lí lẽ trong bài phân tích có sức thuyết phục cao.  
C. Câu chuyện trở nên chân thực, đáng tin cậy.  
D. Bài phân tích mang tính biểu cảm cao.

**Câu 5:** Câu hỏi tu từ “Đến từ một tiểu hành tinh xa lạ, viễn du qua bảy hành tinh khác nhau – hoàng tử bé là một cậu bé bình thường hay chính là thiên sứ từ vũ trụ?” có ý nghĩa gì?

- A. Hoàng tử bé có siêu năng lực.  
B. Hoàng tử bé chính là thiên sứ đến Trái Đất để cảm hóa mọi người  
C. Hoàng tử bé có ngoại hình đẹp như một thiên sứ.  
D. Hoàng tử bé có sở thích phiêu lưu mạo hiểm

**Câu 6:** Xác định phó từ có trong câu văn sau: “Cậu bé dường như chẳng vướng phải một “rào cản ngôn ngữ nào”.

- A. một                      B. nào                      C. chẳng                      D. vướng

**Câu 7:** Qua đoạn (2) em nhận ra thái độ, tình cảm gì của tác giả dành cho nhân vật?

- A. Ngợi ca, thương xót                      B. Trân trọng, cảm phục  
C. Đồng cảm, sẻ chia.                      D. Biết ơn, trân trọng.

**Câu 8:** Đọc kĩ đoạn (1), cho biết câu văn nào sau đây nêu lên ý chính của đoạn?

- A. Rồi cuối cùng, hành tinh thứ bảy mà cậu đặt chân đến là Trái Đất.  
B. Cậu không ngừng cố gắng để trò chuyện, ghi nhớ, hiểu về người khác và tìm cách kết bạn.  
C. Cậu bé dường như chẳng vướng phải một “rào cản ngôn ngữ nào”.  
D. Rồi cuối cùng, hành tinh thứ bảy mà cậu đặt chân đến là Trái Đất. Cậu bé dường như chẳng vướng phải một “rào cản ngôn ngữ nào”.

**Câu 9:** Tác giả đã có những dòng viết thật nhiệt thành cho nhân vật mình yêu thích. Bằng một đoạn văn khoảng 6-8 câu hãy chia sẻ cảm nhận của mình về một nhân vật văn học mà em ấn tượng.

**Câu 10:** Qua đoạn trích trên, em học hỏi được kinh nghiệm gì khi viết văn bản nghị luận văn học?

**Dạng 2: VIẾT**

**Đề 1:** Viết bài văn biểu cảm về một người thân trong gia đình em.

**Đề 2:** Viết bài văn ngắn phân tích một nhân vật trong tác phẩm văn học mà em yêu thích.

REVISION FOR THE FIRST TERM TEST– GRADE 7

**PART A: USE OF LANGUAGE**

**I. VOCABULARIES (UNIT 1 – 6)**

- Hobbies, action verbs.
- Health problems, healthy activities and health tips.
- Community activities
- Music and arts.
- Food and drink, appearance and taste of different foods and drinks, verbs for cooking.
- Schools, school facilities, and school activities.

**II. PRONUNCIATION**

- **Sounds:**

/ə/, /ɜ:/, /v/, /f/, /t/, /d/, /id/, /ʃ/, /ʒ/, /v/, /ɔ:/, /tʃ/, /dʒ/

**III. GRAMMAR:**

- Present simple, past simple
- Verbs of liking and disliking + V-ing.
- Simple sentences
- Comparisons: (not) *as...as*, *like*, *different from*.
- Some, a lot of, lots of
- How much/ How many.
- Prepositions of time and place

**IV. Speaking**

- Introduce and answer teacher's questions.
- Present the topic and answer teacher' questions

TOPICS	CONTENT	QUESTIONS
<b>1. TALK ABOUT YOUR HOBBY</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Talk about the name of the hobby.</li> <li>- Talk about when you started the hobby and who you share it with.</li> <li>- Talk about what you have to do</li> <li>- Talk about your feelings, your future plan</li> </ul>	1. How often do you ( play football)? 2.What makes you like this hobby? ...
<b>2. TALK ABOUT SOMETHING THAT YOU DO TO STAY HEALTHY</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Talk about the importance of the health.</li> <li>- Your feelings and your future plan to keep you healthy</li> <li>...</li> </ul>	1.What should you do to keep you healthy? 2.Do you think your diet is balanced?
<b>3. TALK ABOUT COMMUNITY SERVICE</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Talk something about the people in your local community (life, need...)</li> <li>-Talk about 3 or 4 volunteer activities you or your friends can do to help them</li> <li>-Talk about your feelings and future</li> <li>...</li> </ul>	1. Who do you think will get benefits form volunteering work? 2. What activity do you think is best to help our community?
<b>4. TALK ABOUT MUSIC AND ART</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Talk about the importance of music and art in your life.</li> <li>- Talk about 3 or 4 things music and art help you</li> <li>- Your feelings and future</li> <li>...</li> </ul>	1. What kinds of musical instruments can you play? 2. Do you think that Music and Art are important to our life? Why? Why not?

<b>5. TALK ABOUT A POPULAR DISH IN VIET NAM</b>	-Name a popular dish in Viet Nam -Talk about the appearance , taste and ingredients -How to make it -Your feelings ...	1. What is your favourite dish? 2. How can we make it?
---	--	---

## PART B: PRACTICE

**I. Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions:**

1. A. term                      B. pepper                      C. prefer                      D. serve
2. A. fruit                      B. safe                      C. of                      D. flu
3. A. collection                      B. tradition                      C. exhibition                      D. question
4. A. closure                      B. sure                      C. pleasure                      D. leisure
5. A. ocean                      B. concert                      C. musician                      D. official
6. A. bottle                      B. one                      C. coffee                      D. pot
7. A. morning                      B. yoghurt                      C. problem                      D. what
8. A. talk                      B. sausage                      C. salt                      D. cause
9. A. flour                      B. flower                      C. cow                      D. Pork
10. A. gymnastic                      B. fragrant                      C. originate                      D. allergy
11. A. donated                      B. passed                      C. cooked                      D. washed
12. A. watched                      B. phoned                      C. preferred                      D. followed

**II. Mark the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions:**

1. A. control                      B. calories                      C. puppet                      D. sunburn
2. A. perform                      B. support                      C. surround                      D. sausage
3. A. tutor                      B. diet                      C. Locate                      D. tasty
4. A. music                      B. science                      C. teacher                      D. contain
5. A. surprise                      B. sugar                      C. profession                      D. success
6. A. spicy                      B. anthem                      C. delicious                      D. fragrant
7. A. natural                      B. national                      C. literature                      D. suggestion
8. A. composer                      B. heritage                      C. originate                      D. essential

**III. Mark A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following questions:**

1. Ngoc \_\_\_\_\_ eating fast food because it's not good for her health.  
A. likes                      B. loves                      C. hates                      D. enjoys
2. She \_\_\_\_\_ lemonade in the morning.  
A. drinks never                      B. drink never                      C. never drinks                      D. never drink
3. Our teacher \_\_\_\_\_ to school every day.  
A. don't walk                      B. doesn't walks                      C. don't walks                      D. doesn't walk
4. The bus from Delhi \_\_\_\_\_ at 12:30.  
A. arrives                      B. arrive                      C. is arrive                      D. is arrives
5. My mother enjoy \_\_\_\_\_ the gardening.  
A. do                      B. doing                      C. to do                      D. does
6. They \_\_\_\_\_ games for hours yesterday.  
A. play                      B. don't play                      C. didn't played                      D. played
7. My brother \_\_\_\_\_ from high school in 2020.  
A. graduates                      B. graduated                      C. graduate                      D. is graduates
8. She \_\_\_\_\_ in Bangkok for two years. She \_\_\_\_\_ there anymore.  
A. lived - doesn't live                      B. lives - didn't live                      C. lived - didn't live                      D. live - doesn't live
9. If you want to live long, you \_\_\_\_\_ eat much red meat.  
A. should                      B. needn't                      C. have to                      D. shouldn't
10. Don't read in bed, \_\_\_\_\_ you'll harm your eyes.  
A. or                      B. and                      C. but                      D. so
11. My hair is different \_\_\_\_\_ your hair.

- A. with                      B. from                      C. to                      D. for
12. When you have a temperature, you should drink more water and rest \_\_\_\_\_ .  
A. more                      B. most                      C. less                      D. all
13. The tomato soup was \_\_\_\_\_ as the mushroom soup.  
A. delicious                      B. more delicious                      C. as delicious                      D. as delicious as
14. This new video clip is \_\_\_\_\_ the original one.  
A. different from                      B. different                      C. different as                      D. as different
15. His Jacket is almost the same colour \_\_\_\_\_ mine.  
A. with                      B. as                      C. to                      D. for
16. That woman looks \_\_\_\_\_ my aunt.  
A. so                      B. from                      C. like                      D. as
17. Water puppetry began \_\_\_\_\_ the 11th century.  
A. in                      B. on                      C. at                      D. from
18. The \_\_\_\_\_ is rather older now; however, her acting ability has never been better.  
A. composer                      B. actress                      C. artist                      D. actor
19. Juan and Patricia are not the same height Juan is \_\_\_\_\_ Patricia.  
A. as tall as                      B. not as tall as                      C. more tall than                      D. not tall than
20. Saxophones are used mainly for \_\_\_\_\_ jazz music.  
A. composing                      B. taking                      C. playing                      D. writing
21. I went to the 3D \_\_\_\_\_ last weekend. The paintings were excellent!  
A. movie theater                      B. concert hall                      C. opera house                      D. art museum
22. \_\_\_\_\_ does a water puppet show take place? ~ In a pool.  
A. What                      B. When                      C. How                      D. Where
23. What is your \_\_\_\_\_ dish for breakfast? - It's beef noodle soup.  
A. favourite                      B. most                      C. best                      D. liking
24. The eel soup that your father has just cooked tastes very \_\_\_\_\_.  
A. well                      B. best                      C. healthy                      D. delicious
25. A \_\_\_\_\_ is a small meal that you eat when you are in a hurry.  
A. snack                      B. fast food                      C. breakfast                      D. lunch
26. \_\_\_\_\_ water should I put into the glass?  
A. How                      B. How much                      C. How many                      D. What
27. \_\_\_\_\_ tomatoes do you need to make the sauce?  
A. How much                      B. How long                      C. How often                      D. How many
28. \_\_\_\_\_ bottles of milk does your family need for a week?  
A. How much                      B. How many                      C. How                      D. How often
29. There are \_\_\_\_\_ cars in our city. Too many. I don't like it.  
A. some                      B. a lot of                      C. much                      D. any
30. Would you like something for dessert? - I'd like \_\_\_\_\_ grape juice.  
A. a                      B. any                      C. some                      D. an
31. There is \_\_\_\_\_ tofu, but there aren't \_\_\_\_\_ sandwiches.  
A. some - some                      B. any - any                      C. some - any                      D. any - some
32. The students like playing badminton and football \_\_\_\_\_ their break time.  
A. in                      B. on                      C. of                      D. at
33. My classroom is \_\_\_\_\_ the second floor.  
A. on                      B. at                      C. in                      D. from
34. . "Well done! That's a very nice picture!" - " \_\_\_\_\_"  
A. Thanks. It's nice of you to say so.                      B. Wow. What's a nice compliment!  
C. Yes. I think so too.                      D. Right. I've painted a nice picture.
35. Tyler: "Let's buy this pink purse for Mum!"  
Selena: " \_\_\_\_\_"  
A. Yes, you're right.                      B. Good idea!  
C. I'm fine, thanks.                      D. You must be a fool!
36. "Thank you very much for your help?" - " \_\_\_\_\_"  
A. Thank you very much too.                      B. How nice of you to say so!

C. Yes. That's alright.

D. You're welcome

37. Lauren: "What was Irene's party like?"

Anton: "\_\_\_\_\_"

A. I didn't go to it.

B. Thanks, that's nice.

C. I'd like a big cake.

D. She was very lovely.

38. "Mum, I've won the girls' long jump." - "\_\_\_\_\_"

A. It's nothing.

B. All right.

C. Congratulations!

D. Don't be proud!

**IV. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word in each of the following questions:**

1. Solving that math problem was a piece of cake to me. I just needed two minutes.

A. very hard

B. very easy

C. very delicious

D. very cheap

2. WWF is a non-profit organization that protects the wildlife.

A. making money at all

B. not working for money

C. earning a lot of money

D. needing money

3. He comes from a very wealthy family, so he has a lot expensive cars.

A. rich

B. traditional

C. expensive

D. Normal

4. Vietnamese spring rolls are very delicious so a lot of people like eating them.

A. tasty

B. salty

C. sweet

D. bitter

**V. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions:**

1. Pop music is different from rock music.

A. like

B. unlike

C. diverse

D. various

2. Linda put on weight three months ago

A. took

B. got

C. lost

D. gained

3. Drinking at least 2 liters of water a day is good for your physical and mental health

A. healthy

B. unhealthy

C. beneficial

D. great`

4. She must be very strong to carry such a weight on her back.

A. weak

B. muscular

C. sick

D. healthy

**VI. Mark the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions:**

1. My brother hates do the same things day after day.

2. He starts collecting coins when he was 8.

3. Eating fruits and vegetables every day are very healthy.

4. Did you lived in Vancouver when you were young?

5. There are lots of interesting activities in Christmas Day.

6. How much kilos of beef do you want to buy?

7. How many glass of water should you drink per day?

8. Classical music is quite different to rock.

9. Before donate a book, make sure that it is in good condition.

10. Could you please tell me how making a pancake, Ms. Katherine?

11. Nelson likes to eat a orange and drink a cup of tea after every meal.

12. Could you please tell me how making a pancake, Ms. Katherine?

**VII. Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks:**

While art may not be vital to fulfill our basic needs, it does make life (1) \_\_\_\_\_. When you look at a painting or poster hang on your living room wall, you feel happy. The sculpture on the kitchen windowsill create a (2) \_\_\_\_\_ of joy. These varieties of art forms that we are surrounded by all come (3) \_\_\_\_\_ to create the atmosphere that we want to live in.

Just like art, music can make life extremely joyful and can have a huge effect (4) \_\_\_\_\_ our mood. If you have something hard or difficult to work on or are feeling tired, an energetic song will likely (5) \_\_\_\_\_ you up and add some enthusiasm to the situation. Similarly when stress is high, many people find that relaxing to calming music is something that eases the mind.

1. A. boring

B. beautiful

C. joyful

D. helpful

2. A. sense

B. feel

C. cause

D. way



3. A. away                      B. along                      C. down                      D. together  
 4. A. on                          B. in                          C. at                          D. of  
 5. A. take                      B. wake                      C. pick                      D. bring

**VIII. Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions:**

Vietnamese food culture varies by regions from the north to the south. In Northern Vietnam, food is characterized by light and balanced. Northern Vietnam is seen to be the cradle of Vietnamese cuisine with many notable dishes like Pho, Bun Rieu, Bun Thang, Bun Cha, BanhCuon, etc. Then, food culture in Northern Vietnam became popular in Central and Southern Vietnam with suitable flavors in each regions.

The regional cuisine of Central Vietnam is famous for its spicy food. Hue cuisine is typical Central Vietnam's food culture. Food in the region is often used with chili peppers and shrimp sauces, namely, Bun Bo Hue, BanhKhoai, BanhBeo, etc.

In Southern Vietnam, the warm weather and fertile soil create an ideal condition for planting a variety of fruit, vegetables and livestock. Thus, food in the region is often added with garlic, shallots and fresh herbs. Particularly, Southerners are favored of sugar; they add sugar in almost dishes. Some signature dishes from Southern Vietnam include BanhKhot and Bun Mam.

- It is considered that Vietnamese cuisine \_\_\_\_\_.  
 A. originated from the North  
 B. became more and more popular  
 C. always combines taste and colour  
 D. can be found only in Northern Vietnam
- What are the features of Northern Vietnamese food?  
 A. It's delicious and healthy.                      B. It's sweet and sour.  
 C. It's light and balanced.                          D. It's a bit fatty and salty.
- Hue cuisine is notable for its \_\_\_\_\_.  
 A. colorful food    B. spicy taste                      C. bitter taste                      D. light flavor
- In Southern Vietnam, \_\_\_\_\_.  
 A. the warm weather makes it hard to plant fruit and vegetables  
 B. fresh herbs are always used in cooking  
 C. people love sweet food  
 D. sugar is often added to dishes
- Which of the followings is NOT true?  
 A. Food in Vietnam changes region to region.  
 B. Southerners do not like northern food due to its light flavor.  
 C. Chill peppers and shrimp sauces are among the frequently used ingredients.  
 D. Bun Bo Hue is a typical dish of the Central Vietnam cuisine

**IX. Read the following passage and mark the letter A,B, C,D to indicate the correct answer to each of the questions.**

***School of Rock***

Have you seen the film *School of Rock*? It's about a rock musician who became a teacher. The film is based on a real music school which is run by Paul Green. Paul Green started the first *School of Rock* in 1998 in Philadelphia in the USA. He gave students rock music lessons after school, but he wanted to do more. Now he gives them the chance to play in rock concerts. "Some of our students have never played in front of a real audience before. We teach them how to do it," he says. He has already taught hundreds of young people to be rock performers, and now there are over 30 schools of rock in different towns in the USA.

- How many schools of rock are there in the USA?  
 A. over 20                      B. over 30                      C. over 40                      D. over 50
- What is the film *School of Rock* about?  
 A. It is about a painter                      B. It is about a school  
 C. It is about a concert                      D. It is about a rock musician
- When did Paul Green start his first rock school?  
 A. In 1995                      B. In 1996                      C. In 1997                      D. In 1998

4. What does he teach his students to do?  
 A. He teaches them how to dance  
 B. He teaches them how to play in front of a real audience  
 C. He teaches them how to play musical instruments  
 D. He teaches them how to make a film
5. Who runs the real music school?

- A. Rock performers  
 B. An audience  
 C. Paul Green  
 D. Students

**X. Read the following passage and mark the letter A,B, C,D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.**

Vietnamese people may (1)\_\_\_\_\_to drink at coffee shops or pubs on weekdays (2) \_\_\_\_\_their friends after work. Some of them invite their friends to drink at their homes on weekends. In the past, the Vietnamese usually (3) \_\_\_\_\_home-made alcohol such as “ruou gao” or “ruou de”. Then, they started to drink beer or imported wines.

Vietnamese people know about the damage of drinking alcohol, but they still drink. More Vietnamese people (4) \_\_\_\_\_their free time outside their homes such as cinemas, theatres or coffee shops. The number of places for entertainment has increased in big cities. However, more young people use their free time to study or attend clubs or centres for improving (5)\_\_\_\_\_ such as communications, presentation and team working.

- |    |             |           |               |              |
|----|-------------|-----------|---------------|--------------|
| 1. | A. go on    | B. go out | C. go         | D. go away   |
| 2. | A. for      | B. of     | C. with       | D. to        |
| 3. | A. drinking | B. drink  | C. to drink   | D. drank     |
| 4. | A. spend    | B. take   | C. come       | D. waste     |
| 5. | A. memory   | B. skills | C. experience | D. knowledge |

**XI. Rewrite the sentences without changing their meaning.**

1. Learning to play a musical instrument is one of my interests.  
 → I'm interested \_\_\_\_\_.
2. It is very good for you to have a nutritious breakfast every morning.  
 → You should \_\_\_\_\_.
3. Pop music is more popular than rock music.  
 → Rock music is not \_\_\_\_\_.
4. My hair is short. Your hair is long.  
 → My hair isn't \_\_\_\_\_.
5. This dress is more expensive than that one.  
 → That dress isn't \_\_\_\_\_.
6. Food in San Francisco and food in New Orleans are different.  
 → Food in San Francisco is \_\_\_\_\_.
7. Her shoes and my shoes are the same.  
 → Her shoes is \_\_\_\_\_.
8. What is the price of a kilo of this watermelon?  
 → How much \_\_\_\_\_?
9. His new guitar isn't different from his old one.  
 → His new guitar is \_\_\_\_\_.
10. You are strong, but Jack he is stronger.  
 → You aren't \_\_\_\_\_.

**XII. Write the meaningful sentence using the words given.**

1. She/ enjoy/ read/ books.

→ \_\_\_\_\_.

2. She/ start/ the hobby/ when/ she/ 6.

→ \_\_\_\_\_.

3. Do / exercise / regularly / help / you / stay / healthy.

→ \_\_\_\_\_.

4. We / need / calories / or / energy / do / things / every day.

→ \_\_\_\_\_.

5. How I banana / you / need / make I banana cake /?

→ \_\_\_\_\_.

**XIII. Rewrite the following sentences using the words given.**

1. Cycling is faster than walking. (as)

Walking \_\_\_\_\_

2. This tea doesn't taste the same as the one I usually drink. (from)

This tea \_\_\_\_\_

3. Money is not as important as health. (than)

Health \_\_\_\_\_

4. His new guitar isn't different from his old one. (as)

His new guitar \_\_\_\_\_

5. Everest is higher than K2. (as)

K2 \_\_\_\_\_

6. Oil painting is not the same as pencil painting. (from)

Oil painting \_\_\_\_\_

7. Yesterday's exam wasn't as short as today's. (than)

Today's exam \_\_\_\_\_

8. Your idea is different from mine. (like)

Your idea \_\_\_\_\_

9. She doesn't like eating fast food. (dislike)

She \_\_\_\_\_

10. I walked in the sun so long, so I got sunburn. (because)

I \_\_\_\_\_

## I. NỘI DUNG ÔN TẬP

### A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

- **Bài 4:** Trung quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX.
- **Bài 5:** Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX.
- **Bài 6:** Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau TK X đến nửa đầu TK XVI.
- **Bài 7:** Vương quốc Lào.

### B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ

#### \* Châu Âu:

- Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên châu Âu.
- Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu.
- Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Âu.
- Liên minh châu Âu (EU).

#### \* Châu Á:

- Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên châu Á.
- Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á.
- Bản đồ chính trị, các khu vực địa hình châu Á.
- Tìm hiểu về các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á.

## II. CẤU TRÚC ĐỀ THI

- Trắc nghiệm: 50%
- Tự luận: 50%

## III. HỆ THỐNG CÂU HỎI ÔN TẬP

### A. PHẦN LỊCH SỬ

**Câu 1:** Tại sao nói thời Đường là thời kì thịnh vượng của chế độ phong kiến Trung Quốc?

**Câu 2:** Kinh tế dưới thời Minh – Thanh có điểm gì mới so với thời Đường?

**Câu 3:** Em hãy nêu những nét chính về Ấn Độ thời phong kiến dưới vương triều Hồi giáo Đê-li.

#### **Câu 4:**

a, Em hãy nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến giữa thế kỉ XVI.

b, Dưới các triều đại phong kiến, Việt Nam cũng có rất nhiều các công trình kiến trúc tiêu biểu, em hãy kể tên một số công trình kiến trúc của Việt Nam được xây dựng dưới thời kì này.

## B. PHẦN ĐỊA LÝ

### Câu 1:

a. Trình bày ý nghĩa của đặc điểm địa hình, khoáng sản đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên của châu Á.

b. Hãy trình bày đặc điểm địa hình và khí hậu khu vực Đông Nam Á

**Câu 2:** Cho bảng số liệu: Tỉ trọng dân số các châu lục trên thế giới, năm 2005 và năm 2016 (Đơn vị: Triệu người)

Các châu lục	Năm	
	2005	2017
Châu Phi	906	1250
Châu Mỹ	888	1005
Châu Á (Trừ LB Nga)	3920	4494
Châu Âu (Kể cả LB Nga)	730	745
Châu Đại Dương	33	42
Thế giới	6477	7536

Qua bảng số liệu trên, em hãy rút ra nhận xét về dân số và tỉ lệ dân số của châu Á trong dân số thế giới, giai đoạn 2005 – 2016.

**Câu 3:** Giải thích vì sao Singapore trở thành một trong những “con rồng kinh tế” năng động nhất châu Á?

### Câu 4:

Sử dụng các dữ liệu dưới đây, hãy viết báo cáo ngắn gọn về nền kinh tế của Trung Quốc.

Tăng trưởng GDP	GDP đầu người	GDP phân theo ngành (2017)
Năm 2018: 6,7% Năm 2019: 6,0% Năm 2020: 2,3%	Năm 2021: 12.521 USD	Nông nghiệp: 7,9% Công nghiệp: 40,5% Dịch vụ: 51,6%

(Nguồn Internet)

## A/ HỆ THỐNG BÀI HỌC

1. Giữ chữ tín
2. Bảo tồn di sản văn hóa
3. Ứng phó với tâm lý căng thẳng.

## B/ BÀI TẬP:

1. Nắm được khái niệm trong mỗi bài học và trả lời được các câu hỏi, bài tập sau mỗi bài học trong SGK.
2. Tạo được tình huống, giải quyết được một số tình huống có liên quan đến từng chủ đề bài học.
3. Tìm, giải thích được một số thành ngữ, tục ngữ, ca dao, danh ngôn... liên quan đến chủ đề.
4. Liên hệ bản thân, điều chỉnh hành vi sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức ở từng chủ đề.

## C. MỘT SỐ CÂU HỎI CỤ THỂ

**Câu 1:** Thế nào là chữ tín và giữ chữ tín? Nêu một số biểu hiện của giữ chữ tín? Ý nghĩa của giữ chữ tín?

**Câu 2:** Nêu khái niệm di sản văn hóa? Kể tên các loại di sản văn hóa? Nêu trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hóa? Em hãy kể tên 4 di sản văn hoá ở nước ta được UNESCO công nhận là di sản văn hoá thế giới?

**Câu 3:** Căng thẳng tâm lí là gì? Nêu một số biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng? Nguyên nhân và ảnh hưởng của tâm lí căng thẳng?

### Câu 4: Tình huống

**Tình huống 1:** H là con nhà nghèo nhưng tính tình lại đua đòi, luôn tỏ ra là người sành điệu qua cách nói năng, ăn mặc, chơi bời. Để có tiền tiêu xài, H đã làm những chuyện gian dối. Một lần, người cô của H đã đến tận trường gọi H ra đòi nợ. Thì ra, đã mượn danh nghĩa của mẹ đến nhà cô vay tiền để mua sắm riêng cho mình và chơi ở quán net. Khi cô tới đòi nợ thì mẹ H mới sững sờ vì con gái dám làm chuyện như vậy.

- a. Em có nhận xét gì về hành vi của H?
- b. Theo em, hậu quả hành vi của H là gì?

**Tình huống 2:** Mỗi khi đi tham quan các di tích lịch sử, H thường khắc tên mình lên tượng đài, bức tường, thân cây,... để đánh dấu những nơi mình đã tới.

- a. Em có nhận xét gì về việc làm của bạn H trong tình huống trên?
- b. Em hãy đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, viết một bài giới thiệu ngắn về một di sản văn hoá của Việt Nam.

**Tình huống 3: Có ý kiến cho rằng:** “Một cái ôm của bố mẹ có thể giúp ta giải toả được những căng thẳng trong cuộc sống.” Câu hỏi:

- a) Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến trên? Vì sao?
- b) Hãy cho biết cách em đã từng áp dụng để ứng phó tích cực khi gặp căng thẳng trong học tập hoặc giao tiếp với bạn bè, người thân?

**Tình huống 4:** Gần đây, C nhận thấy mình có nhiều thay đổi, giọng nói to và khàn, vóc dáng cao lênh khênh, khuôn mặt dày đặc mụn khiến C thấy tự ti, ngại giao tiếp với bạn bè. Những bất đồng ý kiến giữa C và bố mẹ xuất hiện nhiều hơn, mỗi khi bố mẹ góp ý, bảo ban thì C cho rằng bố mẹ không hiểu mình, không yêu thương mình nữa. Lúc nào C cũng thấy mệt mỏi, bồn chồn, bất an và cảm thấy bản thân thật vô dụng.

Nếu là bạn của C, em sẽ làm gì để giúp C vượt qua trạng thái căng thẳng này?

**I. Ôn tập bài hát:**

- Bài hát *Ước mơ mùa khai trường*
- Bài hát *Đi cấy*
- Bài hát *Bài học đầu tiên*
- Bài hát *Điều em muốn*

**II. Ôn tập: tập đọc nhạc.**

- Bài đọc nhạc số 1.
- Bài đọc nhạc số 2.
- Bài đọc nhạc số 3.
- Bài đọc nhạc số 4.

**I. Nội dung bài học**

1. Logo dạng chữ
2. Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc

**II. Yêu cầu cần đạt**

HS được củng cố về các kiến thức: vẽ trang phục và logo

**III. Hướng dẫn ôn tập**

1. Lí thuyết

- Nhận biết về trang phục áo dài
- Cách thiết kế logo đơn giản

2. Thực hành

- LOGO dạng chữ

- + Hình thức: bài vẽ trên giấy
- + Bộ cụng: hợp lí
- + Hình vẽ: vẽ và thiết kế
- + Màu sắc: hài hòa
- + Có tính thẩm mĩ

- Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc

- + Hình thức: thực hành thiết kế áo dài
- + Bộ cụng: hợp lí
- + Hình vẽ: vẽ và thiết kế
- + Màu sắc: hài hòa
- + Có tính thẩm mĩ

3. Yêu cầu thực hành

Thực hành trên khổ giấy A4 hoặc tạo hình áo dài.



**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Giáo dục thể chất**

**LỚP 7**

**I. Nội dung ôn tập.**

Chủ đề: Chạy cự ly trung bình

**II. Yêu cầu.**

- Học sinh biết cách phối hợp các giai đoạn chạy cự ly trung bình và hoàn thành cự ly:  
(300m đối với nữ; 500 đối với nam)

**BAN GIÁM HIỆU**  
**(Kí duyệt)**

**Lê Thị Ngọc Anh**